

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2021/HS-ST

Ngày 29 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Thẩm phán: Ông Đinh Huy Hiệp.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Đào, ông Phạm Minh Hiếu, ông Lê Bắc Hải.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Lý - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 121/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử vụ án số 200/2021/QĐXXST-HS ngày 14/6/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh N, sinh ngày 22 tháng 10 năm 1984, tại P, tỉnh Sơn La. Nơi cư trú: Bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: N; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt N; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Đức N (đã chết) và bà Lê Thị H; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/11/2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn Hải là Luật sư – Thuộc đoàn Luật sư tỉnh Sơn La. Có mặt.

Bị hại: Chị Trần Thị Nhài, sinh năm 1977. Trú tại: Bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La. Có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng: Bà Lê Thị H, sinh năm 1948. Trú tại: Bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La. Có mặt

Người làm chứng: Anh Lý Văn T, sinh năm 1993. Trú tại: Bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ, ngày 26/11/2020, Nguyễn Danh N cùng với vợ cH anh Nguyễn Đức Việt sinh năm 1975, chị Trần Thị N sinh năm 1977, anh Lý Văn T sinh năm 1993 (là anh trai, chị dâu và cháu) ăn cơm tại gian bếp nhà bà Lê Thị H (mẹ đẻ N, Việt) ở bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La. Được khoảng 30 phút anh Việt về trước, trong khi ăn cơm N và T có uống rượu với nhau. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, sau khi ăn cơm xong N xin phép về trước và nói “các chú cứ ăn chị phải về trước làm thức ăn cho ngan, vịt ăn, lúc nào ăn xong thì gọi chị ra dọn”. N nói với N “Chị hăng ở đây với em đã”. Khi nghe N nói vậy thì N ngồi lại, cùng lúc này có con chó đi từ cửa bếp vào trong nhà thì N đứng dậy đuổi con chó và N nghe thấy N nói chuyện gì đó, nghĩ N nói mình là chó và nghĩ đến việc trước đó N đã nhắc nhở N hạn chế uống rượu nên N bực tức lấy 01 con dao nhọn (loại dao bầu) cài ở vách gian bếp gần cửa ra vào. Sau đó N cầm dao bằng tay phải tiến về phía N đang đứng, tay trái N túm vào bả vai phải của N rồi đâm dao về phía trước trúng vào vùng bụng của N, N kêu lên “Mẹ ơi trúng con rồi” bà H liền đứng dậy ôm N và bịt vết thương cho N, N tiếp tục đâm dao về phía N 02 phát nhưng không trúng. Sau đó, N được đưa đến bệnh viện đa khoa huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái cấp cứu, điều trị.

Hiện trường xảy ra vụ án là gian bếp tiếp giáp hiên nhà hướng đông của nhà bà Lê Thị H tại bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La, gian bếp được làm bằng gỗ, mái lợp Prôximăng, nền bê tông kích thước 03 x 4,6m, có 01 cửa ra vào duy nhất, tiếp giáp cửa ra vào bếp là vị trí Nguyễn Danh N sử dụng con dao nhọn đâm Trần Thị N.

Ngày 29/11/2020, Cơ quan điều tra tiến hành cho bị cáo nhận dạng con dao gây án.

Ngày 12/12/2020, Cơ quan điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Danh N thực nghiệm điều tra tại hiện trường vụ án. Kết quả thực nghiệm Nguyễn Danh N đã diễn tả lại hành vi, động tác mà bị cáo đã thực hiện phù hợp với các vết thương để lại trên cơ thể người bị hại, các dấu vết và vật chứng đã thu giữ tại hiện trường vụ án.

Người bị hại chị Trần Thị N sau khi bị thương đã được gia đình đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái trong thời gian 11 ngày từ ngày 26/11/2020 đến ngày 05/12/2020 thì ra viện. Tại bệnh án điều trị thể hiện: Thành bụng bên phải điểm nổi giữa đường tử rốn tới bờ sườn phải có vết thương kích thước 3 x 4cm, đang chảy máu, vết thương xuyên thấu bụng hướng lên trên sang trái, rách gan, thủng dạ dày.

Tại kết luận giám định pháp y về ADN số 01/21/TC-ADN, ngày 08/12/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu phết vết màu nâu đã khô trên con dao (ký hiệu M1) gửi giám định: Dương tính.
- ADN thu từ mẫu phết vết màu nâu đã khô trên con dao (ký hiệu M1) gửi

giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của chị Trần Thị N.

Tại kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thị N do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 54% .

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra bà Lê Thị H là mẹ đẻ của bị cáo Nguyễn Danh N đã chi trả tiền viện phí, bồi thường cho bị hại Trần Thị N số tiền 10.900.000đ (mười triệu chín trăm nghìn đồng). Bị hại yêu cầu bồi thường thêm 20.000.000đ tiền chi phí đi lại khám vết thương, tiền thuốc và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Danh N.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) con dao nhọn (loại dao bầu, có chiều dài 28,7cm, lưỡi dao dài 18cm, phần cán bằng gỗ dài 10,7cm) do bị cáo Nguyễn Danh N giao nộp; 01 (một) chiếc áo thu giữ của Trần Thị N được xác định là chiếc áo Trần Thị N mặc khi bị Nguyễn Danh N đâm.

Tại Cáo trạng số 60/CT-VKS-P2 ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La truy tố Nguyễn Danh N về tội Giết người theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh N phạm tội Giết người. Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 57 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh N 8 đến 9 năm tù; Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của bị hại, bị cáo về phần bồi thường thêm cho bị hại số tiền 20 triệu đồng.

Về vật chứng đề nghị: tịch thu tiêu hủy: 1 con dao, 1 chiếc áo (không còn giá trị sử dụng) đã được niêm phong.

Quan điểm của Luật sư Nguyễn Văn Hải bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Sau khi bị bắt trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo là lao động chính trong gia đình; Gia đình bị cáo đã bồi thường chi phí thiệt hại, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 15; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự xem xét mức hình phạt thấp nhất cho bị cáo; Về trách nhiệm dân sự: bị hại yêu cầu bồi thường thêm, bị cáo đồng ý bồi thường, đề nghị Hội đồng xem xét.

Bị cáo Nguyễn Danh N nhất trí với quan điểm bào chữa của Luật sư, nhất trí yêu cầu bồi thường thiệt hại thêm của bị hại; xin giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại chị Trần Thị N trình bày: Sau khi vụ án xảy ra, bà H là mẹ đẻ của bị cáo, là mẹ cH của chị đã chi trả tiền viện phí, bồi thường số tiền 10.900.000đ. Chị yêu cầu bồi thường thêm 20 triệu: là tiền chi phí đi lại khám vết thương, truyền máu, giám sát về sức khỏe...; đề nghị Hội đồng xét xử xem

xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị H trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, tôi đã đưa cho chị Trần Thị N 10.900.000đ (mười triệu chín trăm nghìn đồng) tiền viện phí. Đây là tiền của cá nhân tôi được góp cho và vay mượn. Tôi không yêu cầu bị cáo N phải hoàn trả số tiền trên cho tôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Luật sư, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Ngày 26/11/2020, trong lúc ăn cơm tại nhà của mình, Nguyễn Danh N đã bực tức vì cho rằng chị N nhắc nhở mình hạn chế uống rượu, nghĩ chị N coi mình là con chó nên N đã có hành vi sử dụng 01 con dao nhọn (loại dao bầu dài 28,7cm) đâm 01 nhát vào vùng bụng của chị N. Hậu quả làm chị N bị vết thương thấu bụng, rách gan, thủng dạ dày, gây tỉ lệ tổn thương cơ thể là 54%. Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ như sau:

- Hiện trường vụ án: Theo biên bản khám nghiệm hiện trường lập hồi 14h20 ngày 28/11/2020 của cơ quan cảnh sát điều tra, xác định: Hiện trường xảy ra vụ án là gian bếp tiếp giáp hiên nhà hướng đông của nhà bà Lê Thị H tại bản H, xã M, P, tỉnh Sơn La, gian bếp được làm bằng gỗ, mái lợp Prôximăng, nền bê tông kích thước 03 x 4,6m, có 01 cửa ra vào duy nhất, tiếp giáp cửa ra vào bếp là vị trí Nguyễn Danh N sử dụng con dao nhọn đâm Trần Thị N.

- Kết quả nhận dạng con dao gây án: Ngày 29/11/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã cho bị cáo Nguyễn Danh N nhận dạng con dao gây án: Bị cáo đã nhận dạng được con dao dùng để đâm chị Trần Thị N.

- Kết quả thực nghiệm điều tra: Ngày 12/12/2020, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành cho Nguyễn Danh N thực nghiệm điều tra. Bị cáo đã diễn tả lại các hành vi động tác mà bị cáo đã thực hiện, phù hợp với vết thương để lại trên người bị hại và vật chứng thu giữ tại hiện trường.

- Kết quả giám định:

+ Tại Kết luận giám định pháp y về ADN số 01/21/TC-ADN, ngày 08/12/2020 của Viện pháp y Quốc gia kết luận:

- Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên mẫu phết vết màu nâu đã khô trên con dao (ký hiệu M1) gửi giám định: Dương tính.

- ADN thu từ mẫu phết vết màu nâu đã khô trên con dao (ký hiệu M1) gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với ADN của chị Trần Thị N (mẫu ký hiệu T1).

+ Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 04/TgT ngày 19/01/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La xác định: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Thị N do thương tích gây ra tại thời điểm giám định là 54% (Năm mươi tư phần trăm).

- Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ chứng minh nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Danh N phạm tội Giết người, tội phạm và hình phạt quy định tại Điều 123 Bộ luật Hình sự.

[3] Khung hình phạt áp dụng: được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự “*Có tính chất côn đồ*” có khung hình phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Sau khi vụ án xảy ra, đại diện gia đình bị cáo đã tích cực bồi thường cho người bị hại. Ngoài ra, người bị hại còn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội:

Bị cáo Nguyễn Danh N là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; nhận thức được hành vi của mình là sai trái, song chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt, đã có hành vi sử dụng con dao nhọn (loại dao bầu dài 28,7cm) tấn công vào vị trí trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Khi được can ngăn, bị cáo vẫn tiếp tục đâm tiếp 02 nhát về phía chị N nhưng không trúng. Hậu quả làm chị N bị vết thương thấu bụng, rách gan, thủng dạ dày, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 54%, việc chị N không chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện thái độ coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an chung tại địa phương. Vì vậy, phải xét xử bị cáo một mức án nghiêm khắc phù hợp với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ án xảy ra, bà H là mẹ đẻ của bị cáo N đã chi trả tiền viện phí cho bị hại Trần Thị N số tiền 10.900.000đ (mười triệu chín trăm nghìn đồng). Tại phiên tòa, người bị hại xác nhận số tiền trên và yêu cầu bồi thường thêm số tiền 20 triệu là tiền đi lại khám chữa vết thương, truyền máu, thuốc men... Xét thấy đề nghị của bị hại và nhất trí của bị cáo về phần bồi thường dân sự tại Tòa là sự tự nguyện, thỏa thuận của hai bên phù hợp theo quy

định tại Điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật Dân sự nên cần chấp nhận.

[7] Về vật chứng: Đối với 01 con dao mũi nhọn là công cụ, phương tiện gây án; 01 chiếc áo không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Danh N phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 15; Điều 54; Điều 57 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Danh N phạm tội Giết người.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh N 09 (chín) năm tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 27/11/2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Áp dụng Điều 584, 585, 590, 591 Bộ luật dân sự: chấp nhận yêu cầu của bị hại Trần Thị N buộc bị cáo Nguyễn Danh N phải bồi thường thêm số tiền là 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu một khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (Một) con dao đã được niêm phong, có ghi dòng chữ “Con dao Nguyễn Danh N xác định sử dụng để đâm Trần Thị N”.

+ 01 (Một) chiếc áo đã được niêm phong có ghi dòng chữ “Chiếc áo Trần Thị N mặc ngày 26/11/2020”.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/5/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; khoản 1, khoản 3 Điều 21; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

Bị cáo Nguyễn Danh N phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/6/2021)./.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7a, 7b và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự”

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Phòng PC04 - Công an tỉnh Sơn La;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Bị cáo; Luật sư;
- Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan